TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107 /2022/QĐST-HNGĐ	*Long Mỹ, ngày 13 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Đ, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp 9, xã Thuận Hưng, huyện LM, tỉnh HG.

Bị đơn: Anh Dương Minh N, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp 9, xã Thuận Hưng, huyện LM, tỉnh HG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Đ và anh Dương Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Đ và anh Dương Minh N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đ và anh N khai thống nhất có 02 con chung, cháu tên Dương Quốc C (giới tính: nam) sinh ngày 02/10/2012 và cháu Dương Thị Cẩm T (giới tính nữ) sinh ngày 09/5/2017. Hiện nay cháu C đang sống chung với anh N, cháu T sống chung với chị Đ; Khi ly hôn chị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Dương Thị Cẩm T, anh N được nuôi cháu cháu C.

-Về cấp dưỡng: Chị Đ và anh N chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho chị Lê Thị Đ và anh Dương Minh N không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đ và anh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Đ và anh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lê Thị Đ phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006345 phiếu lập ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- THADS H. Long Mỹ;
- UBND xã Thuận Hưng;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Minh Chánh